

Số: 2810/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại
của tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2018-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP;

Thực hiện Đề án số 25/ĐA-UBND ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh về tăng cường hợp tác và phát triển kinh tế đối ngoại giai đoạn 2013-2015 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Công văn số 607/SNgV-HTQT ngày 05/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025”.

Giao Sở Ngoại vụ theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình; định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ: Ngoại giao, Kế hoạch và ĐT;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Vinh

CHƯƠNG TRÌNH

**Xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh,
giai đoạn 2018-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2817/QĐ-UBND ngày 21/9/2018
của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

Phần I

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài.
2. Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-Cp ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài.
3. Chương trình Quốc gia về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2018-2025.
4. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2015-2020) ngày 18/10/2015.
5. Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.
6. Đề án số 25/ĐA-UBND ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh về tăng cường hợp tác và phát triển kinh tế đối ngoại giai đoạn 2013-2015 và những năm tiếp theo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xóa đói giảm nghèo; thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm nước ngoài...

2. Mục tiêu cụ thể:

- Duy trì và nâng cao giá trị viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế và các nguồn viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại từ Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài, đạt giá trị giải ngân tăng từ 5% - 10% so với giai đoạn 2013-2017; nâng cao hiệu quả của

viện trợ thông qua việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động của các chương trình dự án diễn ra trong toàn tỉnh.

- Đảm bảo môi trường pháp lý phù hợp, thuận lợi cho hoạt động viện trợ không hoàn lại của các cá nhân, tổ chức quốc tế; nâng cao tính chủ động, năng lực hợp tác của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong xây dựng nhu cầu và công tác vận động, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại phù hợp với địa phương.

- Cùng cố, tăng cường quan hệ với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang hoạt động tại Hà Tĩnh và Việt Nam; tăng cường công tác về người Việt Nam ở nước ngoài để vận động sự ủng hộ của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài có tiềm năng khác.

- Nâng cao năng lực hợp tác với các tổ chức phi chính phủ, các đối tác mang yếu tố nước ngoài cho cán bộ làm công tác vận động viện trợ; định hướng cho các đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng các chương trình vận động viện trợ không hoàn lại của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Giới thiệu đến các tổ chức, doanh nghiệp, nhà tài trợ về nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh, của các địa phương trong tỉnh.

III. ĐỊNH HƯỚNG

1. Định hướng chung

Vận động viện trợ không hoàn lại phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình xóa đói - giảm nghèo của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương; tăng cường kêu gọi vốn viện trợ đạt giá trị và hiệu quả cao; đảm bảo kết hợp phát triển kinh tế xã hội với ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đối tượng vận động không chỉ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài mà nhắm đến các nguồn quỹ của các Đại sứ quán, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam, doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài. Khuyến khích hỗ trợ những đối tượng thiết thực trong xã hội; nâng cao năng lực cho đối tác và người hưởng lợi.

2. Định hướng theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn

- Phát triển mạng lưới khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư: Đào tạo, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các hộ dân; xây dựng chương trình hỗ trợ phát triển nuôi trồng, đánh bắt và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, xúc tiến hợp tác thương mại để tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh của các ngành nông - lâm - ngư nghiệp; hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ xây dựng và phát triển mô hình nông thôn mới; phát triển kinh tế vườn hộ; phát triển ngành, nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, sản xuất dịch vụ nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ và phát triển dịch vụ tài chính vi mô ở nông thôn; chương trình vay vốn tín dụng và tiết kiệm; đào tạo và tập huấn công tác quản lý khoản vay với những chính sách thủ tục phù hợp, thuận tiện cho nông dân, ngư dân.

- Phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Phát triển nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững; hỗ trợ ngư dân tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong quản lý nguồn lợi thủy sản ven bờ và quản lý môi trường, dịch bệnh thủy sản.

- Hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, các công trình thủy lợi, hồ đập phục vụ nông nghiệp, xây dựng các công trình chống biến đổi khí hậu.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng chống và kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Xây dựng các thương hiệu sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của tỉnh.

2.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức cho cán bộ y tế từ tuyến thôn, xã đến cấp huyện, cấp tỉnh.

- Hỗ trợ phát triển hạ tầng cơ sở y tế; hỗ trợ trang thiết bị y tế, chuyển giao công nghệ cho các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện và xã.

- Hỗ trợ phòng chống và điều trị cho người có HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phòng chống và giảm tác hại của ma túy, tuyên truyền về nguy cơ và hiểm họa.

- Hỗ trợ những chương trình y tế dành cho người nghèo như phẫu thuật mắt, phẫu thuật tim, khám chữa bệnh; phối hợp tổ chức các hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo cho trẻ em, người già và các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; các chương trình quốc gia về phòng chống sốt rét, lao phổi, sốt xuất huyết, nước sạch vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng trẻ em.

2.3. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trường học các cấp; xây dựng hệ thống thư viện sách và hỗ trợ trang thiết bị cho trường học khu vực miền núi và khu vực bãi ngang ven biển; xây dựng cơ sở và cung cấp trang thiết bị cho dạy nghề của hệ thống các trường, các trung tâm dạy nghề, ưu tiên các dự án dạy nghề cho những người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Mồ côi, không nơi nương tựa,... dựa vào cộng đồng, giúp họ có việc làm và thu nhập ổn định.

- Cung cấp học bổng đào tạo trong và ngoài nước; trao đổi giáo dục, hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ, cung cấp tình nguyện viên nước ngoài cho các trường đào tạo, các trường phổ thông.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên các cấp, ưu tiên đối với giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT ở các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; hỗ trợ đào tạo công nghệ thông tin cho các trường phổ thông, nhất là các trường vùng nông thôn, miền núi.

- Hỗ trợ đào tạo, dạy nghề chú trọng các vùng nông thôn, các vùng sâu, vùng xa, vùng đô thị hóa; đào tạo dạy nghề gắn với việc làm cho các đối tượng yếu thế trong xã hội, người nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, nạn nhân chất độc màu da cam-dioxin, người dân tộc thiểu số.

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị dạy nghề của hệ thống các trường, trung tâm dạy nghề; hỗ trợ chương trình đào tạo dạy nghề phù hợp với định hướng phát triển ngành nghề; chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình dạy nghề hiệu quả.

2.4. Giải quyết các vấn đề xã hội và văn hóa

- Hỗ trợ các chương trình giáo dục và triển khai các hoạt động giúp đỡ trẻ mồ côi, khuyết tật, trẻ lang thang cơ nhỡ, hoàn cảnh khó khăn.

- Hỗ trợ các hoạt động phòng chống buôn bán người qua biên giới; nâng cao quyền năng kinh tế, xã hội bằng việc đào tạo nghề, nâng cao nhận thức, hỗ trợ đời sống cho các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng.

- Xây nhà cho người nghèo, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, các vùng dễ bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Hỗ trợ trong việc xây dựng các Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm cho người khuyết tật; tặng hiện vật như xe lăn, xe đẩy, hỗ trợ đời sống.

- Tuyên truyền, phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn giao thông; giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình và các vấn đề xã hội.

- Hỗ trợ các chương trình rà phá bom mìn, vật liệu chưa nổ, khắc phục hậu quả chiến tranh.

- Hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam/dioxin, nạn nhân bom mìn và vật liệu chưa nổ.

- Tuyên truyền, bảo vệ, bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa truyền thống, phi vật thể và các di sản văn hóa, di tích lịch sử.

- Xây dựng cơ sở vật chất, công trình nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư về thể thao, văn hóa, trọng tâm là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tài liệu cho Thư viện tỉnh nhằm cải thiện môi trường đọc, xây dựng "xã hội học tập" phát triển bền vững, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

2.5. Bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai và cứu trợ khẩn cấp

- Triển khai các chương trình, dự án bảo vệ môi trường và bảo vệ môi trường sống: Trồng và bảo vệ rừng ngập mặn tại các huyện ven biển, gia cố đê điều; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường...

- Các dự án, chương trình về bảo vệ môi trường tại các đô thị.

- Phòng chống buôn bán, giết hại các loài động vật hoang dã; bảo tồn động vật hoang dã và đa dạng sinh học.

- Phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai; xây dựng hệ thống cảnh báo sớm, hệ thống nhà chống lũ; các công trình phòng chống thiên tai như hệ thống hồ, đập, đê điều, kè chống sạt lở, các công trình ngăn xâm nhập mặn.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức phòng chống, khắc phục thiên tai cho người dân cộng đồng các cấp, các ngành, kỹ năng ứng phó khi xảy ra thiên tai và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

- Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai như: Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, y tế, giống cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ khắc phục môi trường sau thiên tai, xây dựng nhà ở.

- Hỗ trợ các chương trình, dự án nhằm ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng môi trường sống, đa dạng sinh học và đạt các chỉ tiêu về môi trường.

- Quản lý tài nguyên thiên nhiên, hỗ trợ khuyến khích các dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên theo hướng bền vững; kiểm chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng quản lý chất thải đô thị, y tế, tái sử dụng và tái chế xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn.

3. Định hướng theo địa bàn —

Mỗi địa bàn sẽ ưu tiên những lĩnh vực chương trình, dự án phù hợp với điều kiện địa hình, dân cư và nhu cầu thực tế.

3.1. Đối với khu vực đô thị, vùng kinh tế trọng điểm

- Đào tạo, dạy nghề gắn với tạo việc làm.

- Phát triển ngành nghề, thủ công; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Chăm sóc sức khỏe, chú trọng các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ các cơ sở y tế chuyên sâu; đào tạo và đào tạo lại cán bộ y tế.

- Phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Giải quyết ô nhiễm môi trường; hỗ trợ thu gom và xử lý chất thải rắn; hỗ trợ đầu tư các dự án nhằm bảo vệ và cải thiện môi trường sống.

3.2. Đối với các khu vực nông thôn, miền núi

- Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số.
- Đào tạo, dạy nghề; phát triển ngành nghề thủ công; tạo cơ hội việc làm và thu nhập phi nông nghiệp; các chương trình tín dụng và tiết kiệm dựa vào cộng đồng.
- Phát triển khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; hỗ trợ phát triển hạ tầng sản xuất quy mô nhỏ; xây dựng các mô hình phát triển nông thôn tổng hợp, mô hình nông thôn mới, phát triển nông thôn theo vùng, phát huy đặc điểm và lợi thế theo từng vùng.
- Trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa, người khuyết tật,...).
- Đào tạo cán bộ y tế; nâng cấp, xây dựng hạ tầng cơ sở y tế, cung cấp trang thiết bị cho các bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện và các trạm y tế cấp xã; cấp nước sạch, nâng cao vệ sinh môi trường.
- Bảo vệ và cải thiện môi trường; ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.
- Phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy; các hoạt động dân số như kế hoạch hóa gia đình, kiểm soát tỷ lệ sinh, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- Xây dựng hạ tầng cơ sở giáo dục, kiên cố hoá hệ thống các trường, đặc biệt là trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trường mầm non, nhà nội trú, bán trú cho con em đồng bào dân tộc; hỗ trợ đào tạo giáo viên các cấp, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.
- Hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới; nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ.
- Trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.
- Rà phá bom, mìn còn sót lại sau chiến tranh; nâng cao nhận thức về hiểm họa của bom, mìn và vật liệu chưa nổ; trợ giúp nạn nhân chiến tranh, nạn nhân bom, mìn.
- Phát triển mô hình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai dựa vào cộng đồng.

Phần II

BIỆN PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Cơ chế, chính sách

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến công tác vận động viện trợ không hoàn lại để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến địa phương; bổ sung, sửa đổi quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
- Xây dựng cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào triển khai các hoạt động tại tỉnh theo đúng quy định.

- Xây dựng chính sách khuyến khích khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn viện trợ không hoàn lại; kịp thời tổ chức khen thưởng các tổ chức, cá nhân có những đóng góp trong việc góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Tăng cường hợp tác, cung cấp thông tin

- Tăng cường cung cấp thông tin về nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại của các ngành, địa phương bằng nhiều phương thức để chuyển tải đến nhà tài trợ như cập nhật các dự án kêu gọi vận động viện trợ không hoàn lại lên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ.

- Tạo lập các mối quan hệ và tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nhu cầu... của địa phương để tiếp xúc, vận động các nhà tài trợ.

- Tham gia các đoàn công tác của Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ quảng bá hình ảnh của tỉnh Hà Tĩnh cũng như nhu cầu xúc tiến vận động đến các tổ chức quốc tế, các tổ chức PCPNN, các doanh nghiệp nước ngoài.

3. Công tác giám sát, đánh giá

- Hàng năm, tổ chức tổng kết công tác phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại bằng hình thức phù hợp để đánh giá kết quả thực hiện và đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm tăng cường quản lý và sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại, đồng thời ban hành các văn bản chấn chỉnh, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành, huyện, thành phố, thị xã trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác viện trợ không hoàn lại, yêu cầu phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước nhằm quản lý chặt chẽ các chương trình, dự án của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm đảm bảo chính xác, sử dụng đúng mục đích các chương trình, dự án theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, hướng dẫn về tình hình thực hiện công tác vận động và quản lý viện trợ không hoàn lại các địa phương nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo, xử lý.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là sự tham gia của các đối tượng hưởng lợi vào quá trình triển khai thực hiện, theo dõi và giám sát các chương trình, dự án viện trợ không hoàn lại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại giữa các cấp, các ngành để đảm bảo an ninh đối ngoại trong quá trình vận động, tiếp nhận nguồn vốn viện trợ.

4. Tăng cường nguồn nhân lực và bộ máy cơ quan quản lý

- Tăng cường nguồn nhân lực trong công tác vận động viện trợ không hoàn lại, bố trí cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác đối ngoại và phi chính phủ nước ngoài ở các sở, ngành, huyện, thành phố, thị xã.

- Cử cán bộ làm công tác đối ngoại, phi chính phủ của tỉnh tham dự các khóa tập huấn, đào tạo bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về các kỹ năng: Thu thập

thông tin, điều tra, khảo sát lập các chương trình, dự án; đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực chuẩn bị dự án kêu gọi viện trợ không hoàn lại, trình độ ngoại ngữ; xây dựng nội dung vận động viện trợ; kiểm tra, giám sát, đánh giá các chương trình, dự án viện trợ và nắm vững các quy định của Nhà nước về vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Công tác phi chính phủ của tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ giải pháp về công tác phi chính phủ.

5. Phương thức vận động

- Tổ chức các cuộc Hội nghị, hội thảo giới thiệu nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại trên địa bàn tỉnh; xây dựng Ngân hàng dự án với các chương trình, lĩnh vực, địa bàn và các thông số cụ thể.

- Xây dựng hệ thống thông tin về các nhà tài trợ, lĩnh vực hoạt động, địa chỉ... đưa vào công thông tin điện tử Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư để các đơn vị có thể tiếp cận trao đổi, vận động.

- Tổ chức tiếp xúc, vận động trực tiếp với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các quỹ hợp tác phát triển của các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp nước ngoài; lồng ghép xúc tiến vận động nguồn viện trợ không hoàn lại trong chuyên công tác của lãnh đạo tỉnh và các ngành liên quan đến một số nước, khu vực trên thế giới; tổ chức đi tham quan, học hỏi kinh nghiệm ở các tỉnh thực hiện tốt công tác vận động viện trợ phi chính phủ.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương: Bộ Ngoại giao, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ban điều phối viện trợ nhân dân... trong công tác xúc tiến vận động, tiếp nhận và quản lý viện trợ không hoàn lại phù hợp với các lĩnh vực ưu tiên vận động của tỉnh và đảm bảo an ninh đối ngoại.

- Duy trì và phát huy các mối quan hệ sẵn có với các tổ chức đang có chương trình, dự án hoạt động tại Hà Tĩnh để từ đó đề xuất thêm những lĩnh vực đề nghị hỗ trợ mới và thúc đẩy các dự án dài hạn.

- Tăng cường tiếp cận với Đại sứ quán các nước tại Việt Nam và cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài để tranh thủ vận động các nguồn viện trợ không hoàn lại.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Năm 2018: Hoàn chỉnh Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018 - 2025 và Danh mục các dự án cần vận động viện trợ.

2. Giai đoạn 2019-2020:

- Kiện toàn Ban Công tác phi chính phủ nước ngoài tỉnh.

- Xem xét tổ chức tham quan chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm một số tỉnh làm tốt công tác viện trợ phi chính phủ; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ phụ trách công tác viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại của tỉnh từ cấp tỉnh đến huyện, xã do Trung ương tổ chức.

- Phối hợp với Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao và Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam tổ chức Hội thảo vận động viện trợ không hoàn lại tại Hà Tĩnh hoặc Hà Nội.

3. Giai đoạn 2021 - 2022:

- Tiếp tục kết nối và cung cấp thông tin hai chiều giữa địa phương với các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế, phi chính phủ nước ngoài xúc tiến các cuộc vận động viện trợ trong và ngoài nước.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng về xây dựng, đàm phán và vận động viện trợ cho cán bộ làm công tác viện trợ phi chính phủ, viện trợ không hoàn lại; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo do Trung ương tổ chức.

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ thực hiện Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại.

- Tổ chức hoặc tham gia cùng đoàn của Trung ương đi vận động viện trợ và kêu gọi hợp tác ở một số nước.

4. Giai đoạn 2023-2025:

- Tiếp tục tổ chức các cuộc tiếp xúc, vận động trực tiếp với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các quỹ hợp tác phát triển của các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp trong và ngoài nước kêu gọi xúc tiến vận động viện trợ.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch, chương trình vận động cho giai đoạn tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Sở Ngoại vụ - cơ quan Thường trực Ban công tác phi chính phủ tỉnh

- Là cơ quan đầu mối trong quan hệ và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại; chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện tốt Chương trình; chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện Chương trình, cụ thể hóa các nội dung chương trình thông qua các kế hoạch hành động cụ thể từng năm; tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với Bộ Ngoại giao, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ban điều phối viện trợ nhân dân...trong công tác xúc tiến vận động, tiếp nhận và quản lý viện trợ không hoàn lại.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong việc cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn các loại Giấy đăng ký hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Tham gia thẩm định và đóng góp ý kiến đối với các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả vận động viện trợ, đề xuất phương hướng vận động cho những năm tiếp theo; tổ chức Hội nghị tổng kết khi Chương trình kết thúc;

- Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài và các cá nhân, tổ chức phi chính phủ có hoạt động tích cực trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh về cơ chế, chính sách đối với công tác vận động quản lý nguồn viện trợ không hoàn lại.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tiếp nhận và sử dụng nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối trong việc quản lý và sử dụng các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại.

- Tăng cường phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Ban, Bộ, ngành Trung ương liên quan trong công tác xúc tiến vận động, tiếp nhận và quản lý viện trợ không hoàn lại.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương hồ sơ, thủ tục, trình tự tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan thẩm định các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong công tác vận động, điều phối các khoản viện trợ phi chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đối ứng, vốn chuẩn bị đầu tư cho các chương trình, dự án (khi có yêu cầu về vốn đối ứng).

1.3. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh quản lý tài chính đối với các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, các khoản viện trợ không hoàn lại.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm.

- Hướng dẫn các đơn vị tiếp nhận thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý tài chính đối với nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định và đóng góp ý kiến đối với các chương trình, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

1.4. Công an tỉnh

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về những vấn đề liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế trên địa bàn tỉnh; hoạt động của người nước ngoài và người Việt Nam làm việc cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Tham gia thẩm định và đóng góp ý kiến đối với các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.

- Tham gia ý kiến về việc cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn các loại Giấy đăng ký hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp kiểm tra giám sát các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại do các Bộ, ngành, các tổ chức hội, hiệp hội Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh; phối hợp xử lý các vấn đề liên quan nảy sinh trong quá trình triển khai các hoạt động vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại trên địa bàn.

1.5. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

- Kết nối và cung cấp thông tin, chương trình vận động viện trợ, các danh mục dự án kêu gọi viện trợ với các tổ chức, các hội hữu nghị, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; theo dõi, tổng hợp và cung cấp thông tin về các tổ chức, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cho các ngành, địa phương.

- Tham gia kêu gọi cứu trợ khẩn cấp từ các tổ chức phi chính phủ, các hội hữu nghị, cộng đồng và cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài khi tỉnh gặp thiên tai và trong các trường hợp khẩn thiết theo chủ trương của UBND tỉnh.

1.6. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, tổ chức trong toàn tỉnh

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai và quản lý các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực và địa bàn của đơn vị phụ trách theo đúng các cam kết đã ký với bên tài trợ; định kỳ 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện cho các cơ quan chức năng của tỉnh.

- Chủ động vận động các nguồn viện trợ và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng các khoản viện trợ; cụ thể hóa các nội dung ưu tiên vận động viện trợ trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Hàng năm, tổng hợp các nhu cầu cần vận động viện trợ của đơn vị mình gửi về Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định các danh mục kêu gọi viện trợ.

- Tham gia ý kiến khi có văn bản của các cơ quan có thẩm quyền đề nghị góp ý, báo cáo những vấn đề liên quan đến công tác vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý, giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ những vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

2. Kinh phí thực hiện

Ngân sách cho việc xây dựng và triển khai Chương trình vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trích từ ngân sách Nhà nước, được dự toán trong ngân sách hàng năm của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, trường hợp có các vấn đề phát sinh hoặc chưa phù hợp, các sở, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh

DANH MỤC DỰ ÁN
XÚC TIẾN VẬN ĐỘNG VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI GIAI ĐOẠN 2018-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2810/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
Môi trường, đô thị, phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai								
1	Cung cấp nước sạch sinh hoạt cho người dân các xã ven biển thuộc huyện Kỳ Anh	UBND huyện Kỳ Anh	Cung cấp nước sạch sinh hoạt cho cộng đồng dân cư, các công trình công cộng trong lĩnh vực y tế, giáo dục; tạo cho người dân ý thức sử dụng nước sạch hợp vệ sinh, góp phần cải thiện điều kiện sống của người dân; phòng ngừa các dịch bệnh do sử dụng nước không hợp vệ sinh gây ra; tạo mô hình mới về quản lý sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch	Đầu tư xây dựng hệ thống nhà máy cấp nước sạch; mạng lưới đường ống tuyến dài, ống phân phối và các phụ kiện đi kèm	Các xã ven biển thuộc huyện Kỳ Anh	2019-2025	200.000	
2	Quản lý môi trường không khí trên cạn tại Khu dân cư trong phạm vi Khu Kinh tế Vũng Áng	Khoa Kỹ thuật Công nghệ, Trường Đại học Hà Tĩnh	Thử nghiệm, triển khai các thiết bị cảm biến sử dụng năng lượng mặt trời trên diện rộng, không dây; xây dựng các phần mềm phân	Nghiên cứu phạm vi dân cư, khảo sát, thiết kế hệ thống; lắp đặt hệ thống, thử nghiệm tổng hợp dữ liệu; phân tích xây dựng các hệ thống phần mềm	Khu dân cư trong phạm vi Khu Kinh tế Vũng Áng	2018-2020	25.477	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
			tích và tổng kê dữ liệu về môi trường; Xây dựng các mức độ giới hạn chuẩn số liệu môi trường; xây dựng mạng lưới thu thập dữ liệu và phần mềm quản lý	quản lý, theo dõi, cảnh báo mức độ ảnh hưởng môi trường; kết hợp, áp dụng, thử nghiệm truyền dữ liệu trên các hệ thống máy tính; xây dựng phương án mở rộng hệ thống khi có nhu cầu				-
3	Quy hoạch, phân vùng chức năng sử dụng dải ven biển phục vụ phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh BĐKH và nước biển dâng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng quy hoạch, phân vùng chức năng sử dụng dải ven biển làm cơ sở cho việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên biển phục vụ phát triển KTXH đến năm 2050 trong điều kiện BĐKH và nước biển dâng	Phân tích định hướng phát triển kinh tế, xã hội và quy hoạch đến năm 2050 của tỉnh Hà Tĩnh; đánh giá hiện trạng, chức năng, tiềm năng và sự sử dụng dải ven biển tỉnh Hà Tĩnh; đánh giá tác động của BĐKH và nước biển dâng tới dải ven biển tỉnh Hà Tĩnh; nghiên cứu, xây dựng quy hoạch, phân vùng chức năng sử dụng dải ven biển đến năm 2050.	Ven bờ biển tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	300.000	
4	Hỗ trợ xây dựng mô hình sinh kế nâng cao thu nhập cho các hộ dân bị ảnh hưởng từ dự	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nâng cao thu nhập cho các hộ dân bị ảnh hưởng do ngọt hóa khu vực sông Nghèn	Điều tra, khảo sát khu vực bị ảnh hưởng do ngọt hóa khu vực sông Nghèn; đề xuất các mô hình sinh kế nhằm nâng	Huyện Can Lộc	2018-2019	100.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
	án nước ngọt hóa khu vực sông Nghèn			cao thu nhập cho các hộ dân bị ảnh hưởng do ngọt hóa khu vực sông Nghèn				
5	Đánh giá tác động của các kho tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến nước ngầm và đề xuất giải pháp quản lý bền vững	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đánh giá tác động của các kho tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến nước ngầm và đề xuất giải pháp quản lý bền vững	Điều tra, khảo sát khu vực có các kho tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; lấy và phân tích mẫu nước ngầm khu vực có các kho tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật; đề xuất các giải pháp quản lý bền vững và các giải pháp nhằm đảm bảo sức khỏe cộng đồng cho người dân nơi đây	Tỉnh Hà Tĩnh	2018-2019	250.000	
6	Xây dựng mạng lưới giám sát hoạt động tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng trang thiết bị giám sát tài nguyên nước qua đó thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu về tài nguyên nước	Khảo sát, lựa chọn địa điểm đặt các thiết bị; lập dự toán và phương án triển khai thực hiện dự án; lựa chọn thời gian triển khai thực hiện dự án; triển khai thực hiện dự án	Trên các sông, suối, hồ đập và các điểm quan trắc, giám sát nước dưới đất trên địa bàn toàn tỉnh	2019-2022	400.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
7	Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Có bộ cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước	Điều tra, đánh giá, thu thập thông tin, số liệu và các hoạt động liên quan để triển khai thực hiện dự án	Trên địa bàn toàn tỉnh	2020-2022	200.000	
8	Nghiên cứu, xây dựng mô hình dự báo hạn hán nhằm khai thác nước hợp lý cho nông nghiệp khu vực Lộc Hà	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dự báo, cảnh báo tình trạng hạn hán nước phục vụ nông nghiệp huyện Lộc Hà	Nghiên cứu, xây dựng mô hình	Huyện Lộc Hà	2020-2025	230.000	
9	Đánh giá ảnh hưởng của BĐKH đến TNNM, và khả năng đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng TNNM trong điều kiện BĐKH	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đánh giá khả năng đáp ứng nguồn nước trong điều kiện BĐKH	Điều tra, thu thập, đánh giá số liệu và dự báo các tình huống xảy ra	Toàn tỉnh	2020-2025	65.000	
10	Xây dựng bản đồ phân vùng nguy cơ ngập lụt, lũ quét dưới tác động của BĐKH	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đánh giá tác động của BĐKH tới nguy cơ ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất. Đề xuất các giải pháp	Đánh giá hiện trạng ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất Đánh giá tác động của BĐKH tới ngập lụt, lũ	Toàn tỉnh	2018-2020	108.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
	trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ thiệt hại		phòng tránh và giảm thiểu thiệt hại	quét. Lập bản đồ nguy cơ ngập lụt, lũ quét trong bối cảnh BĐKH Đề xuất các giải pháp phòng tránh và giảm thiểu thiệt hại				
11	Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nhằm nâng cao năng lực phòng chống thiên tai cho người dân và chính quyền địa phương.	Hoàn thiện bộ máy chuyên trách về công tác phòng chống thiên tai (cơ cấu tổ chức, bộ máy) ở các ngành, các cấp; Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên và tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Triển khai các hoạt động quản lý thiên tai tại cộng đồng; Trang bị các dụng cụ cần thiết phục vụ cho các công tác giảng dạy, tập huấn tại cộng đồng; Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai; Thu thập cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng	Tỉnh Hà Tĩnh	2018-2025	440.529	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ƯNG (NẾU CÓ)
				dễ bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm; Xây dựng kế hoạch diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng hàng năm.				
12	Lập Bản đồ cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất và các thiết bị cảnh báo lũ quét, sạt lở đất tại các địa phương miền núi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xây dựng phương án ứng phó với lũ quét, sạt lở đất.	Xây dựng bản đồ trong đó chỉ rõ các vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng của lũ quét, sạt lở đất; Lắp đặt các thiết bị để cảnh báo cho chính quyền địa phương và Nhân dân.	Các huyện miền núi	2019-2020	220.264	
13	Xây dựng Bản đồ ngập lụt hạ du các hồ chứa và các lưu vực sông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xây dựng bản đồ ngập lụt, trên cơ sở đó để xây dựng phương án phòng chống lũ lụt cho vùng hạ du các hồ chứa và các lưu vực sông.	Khảo sát địa hình để xây dựng bản đồ ngập lụt, trong đó thể hiện ứng với một tần suất xã lũ thì tương ứng với từng phạm vi ngập lụt để tiến hành công tác di dân phòng tránh lũ; Xây dựng các mốc báo lũ.	Vùng hạ du các hồ chứa nước lớn và các lưu vực sông	2019-2021	881.057	
14	Dự án sống chung với lũ tại các vùng thường xuyên ngập lũ	UBND huyện Hương Khê	Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng cơ sở giúp nhân dân địa phương nâng cao khả năng	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân đối với công tác phòng chống	Các xã của huyện Hương Khê:	2019-2025	881.057	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ƯNG (NẾU CÓ)
			phòng chống lũ, cải thiện cơ bản công tác cứu hộ cứu nạn, giảm thiệt hại về sinh mạng và tài sản, từng bước ổn định đời sống và sống chung với lũ, đồng thời tạo điều kiện cho các xã vùng lũ sớm hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.	lụt bão; Xây dựng nhà vượt lũ cho các hộ dân, nhà cộng đồng để tránh trú khi có thiên tai; Tổ chức tập huấn huấn thực các phương án tìm kiếm cứu nạn khi có thiên tai xảy ra.	Phường Điện, Phường Mỹ, Hương Thủy			
15	Dự án tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về ATGT và bổ sung hệ thống biển báo ATGT trên hệ thống đường GTNT nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông cho người dân	Sở Giao thông Vận tải	Nâng cao nhận thức, ý thức của người dân về việc giữ gìn trật tự ATGT; bổ sung hệ thống biển báo ATGT trên hệ thống đường GTNT trên địa bàn tỉnh	Tổ chức tuyên truyền cho người dân về việc giữ gìn trật tự ATGT; Phê duyệt dự án và triển khai bổ sung hệ thống biển báo ATGT trên hệ thống đường GTNT	Tỉnh Hà Tĩnh	2019-2022	230.000	
16	Dự án tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về công tác bảo dưỡng thường xuyên	Sở Giao thông Vận tải	Nâng cao nhận thức, ý thức của người dân về công tác bảo dưỡng thường xuyên đường địa phương (bao gồm đường tỉnh, đường	Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn các huyện, xã vùng dân trí thấp trên địa bàn toàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trong công tác bảo	Tỉnh Hà Tĩnh	2019-2025	460.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
	đường địa phương (bao gồm đường tỉnh, đường huyện, đường xã) trên địa bàn tỉnh		huyện, đường xã) trên địa bàn tỉnh	duỡng thường xuyên đường địa phương góp phần duy trì tuổi thọ, nâng cao chất lượng khai thác công trình đường GTNT				
17	Xây dựng hệ thống thoát nước trên địa bàn thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Xây dựng hệ thống thoát nước trên địa bàn thị trấn nhằm tránh bị ngập nước khi mưa, lũ thoát nước thải sinh hoạt; hạn chế ô nhiễm môi trường	Xây dựng mới và nâng cấp hệ thống thoát nước trên địa bàn thị trấn Phố Châu	Thị trấn Phố Châu	2019-2021	652.174	
Giải quyết các vấn đề xã hội								
1	Dự án tình nguyện “Một bức tranh - nhiều hy vọng”	Trường Đại học Hà Tĩnh	Đưa nghệ thuật vào môi trường bệnh viện nhằm hỗ trợ chữa bệnh bằng tâm lý tinh thần cho bệnh nhân, người nhà và y bác sỹ; nhân rộng tình yêu thương, chia sẻ giữa con người với con người; góp phần giáo dục thế hệ trẻ về lòng nhân ái và trách nhiệm với cộng đồng; tạo ra môi trường, cảnh quan mới	Triển lãm tranh; xe sách niềm tin; đón tiếp bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; tiếng hát giường bệnh; gala “hát cho bệnh nhân tôi nghe”; nồi cháo tình thương.	Bệnh viện Đa khoa thành phố; Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh	2018-2020	14.455	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ƯNG (NẾU CÓ)
			giảm thiểu sự trống trải giúp ích trong việc điều trị tâm lý tích cực cho các bệnh nhân tại bệnh viện					
2	Nâng cao năng lực quản lý, công tác truyền thông về an toàn thực phẩm	Sở Công Thương	75% số người quản lý, người sản xuất kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm được cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm; 100% cán bộ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của cấp tỉnh, huyện, xã được cập nhật văn bản và kiến thức về an toàn thực phẩm thông qua các lớp đào tạo, tập huấn...	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cấp chứng chỉ, chứng nhận kỹ thuật; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến văn bản QPPL; cung cấp trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra, lấy mẫu; xây dựng tài liệu truyền thông về an toàn thực phẩm; tổ chức các chiến dịch truyền thông về an toàn thực phẩm; tổ chức hội thảo đánh giá kết quả dự án	Tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	21.930	
3	Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng đối với nạn nhân chất độc da cam/dioxin giai đoạn 2018-2025	Hội Nạn nhân Chất độc da cam/Dioxin tỉnh Hà Tĩnh	Nuôi dưỡng nạn nhân chất độc da cam/dioxin; khám chữa bệnh; phục hồi chức năng; xông hơi giải độc; chế độ bảo dưỡng các trang thiết bị	Hàng năm tổ chức 02 đợt nuôi dưỡng các cháu số lượng từ 25-30 cháu, thời gian 4 tháng; tổ chức 10 đợt xông hơi giải độc Lerol Hubblard của Mỹ, thời gian mỗi	Tỉnh Hà Tĩnh	2018-2025	470.552	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
				đợt 21 ngày và cấp thuốc uống ở nhà 5 ngày				-
			Văn hóa, giáo dục – đào tạo, y tế					
1	Thư viện Văn hóa Thiếu nhi	Thư viện tỉnh Hà Tĩnh	Đem lại lợi ích thiết thực cho thiếu nhi trong việc hưởng thụ văn hóa; không gian trải nghiệm đầy thú vị kích thích sự sáng tạo, tinh thần học hỏi, thói quen đọc sách từ nhỏ; địa chỉ đáng tin cậy cho các bậc phụ huynh, chấp cánh những ước mơ bằng tri thức khoa học cho thiếu nhi Hà Tĩnh	Cải tạo không gian: Sơn trang trí, cung cấp trang thiết bị, các hạng mục cần thiết kể như quầy thông tin, khu trưng bày sách, nhạc cụ, đồ chơi, phòng trải nghiệm văn hóa, phòng video; tài nguyên hỗ trợ vận hành thư viện văn hóa thiếu nhi.	Thư viện tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	80.833	4.000
2	Xe thư viện đa phương tiện phục vụ cộng đồng	Thư viện tỉnh Hà Tĩnh	Cung cấp cho người dân, học sinh và cộng đồng dân cư ở các huyện trong toàn tỉnh việc truy cập những tài liệu giáo dục, công nghệ thông tin và những phương tiện hỗ trợ học tập; Hình thành và phát huy thói quen đọc và tự học thông	Đầu tư xe thư viện đa phương tiện; chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ hoạt động xe đa phương tiện; xây dựng các điểm phục vụ lưu động và tổ chức hoạt động	13 huyện, thị xã, thành phố Hà Tĩnh	2019-2020	80.000	16.711

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
			qua các hoạt động tại các trung tâm văn hóa xã để khuyến khích việc học tập suốt đời; Phát triển những khả năng và tự tin trong giao tiếp và kỹ năng học tập trong thanh thiếu niên để có thể kết nối với thế giới.					
3	Xây dựng Nhà học của Trường Mầm non và Trường Tiểu học	UBND xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên	Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác dạy và học; giúp nhà trường từng bước xây dựng để phấn đấu đạt trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1. Cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường được công tác giảng dạy trong ngôi trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp, qua đó giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường yên tâm công tác hơn và có điều kiện tốt hơn	Xây dựng trường gồm 10 phòng học Mầm non và 04 phòng học Tiểu học, nhà văn phòng, các phòng chức năng, và công trình phụ trợ đảm bảo nhu cầu học tập, chăm sóc và giáo dục của học sinh, cán bộ, giáo viên của trường	Trường Mầm Non xã Cẩm Trung	2019-2020	525.000	49.000

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
			để phát huy năng lực trong giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ					
4	Nhà Văn hóa cộng đồng xã Cẩm Trung	UBND xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên	Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác tuyên truyền, hội họp, tập huấn... giúp cho tất cả người dân có cơ hội tham gia đầy đủ các nội dung khi tham gia tập huấn, hội họp... nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, nâng cao tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, tập huấn... Cán bộ, nhân dân, các Đảng viên... được sinh hoạt trong hội trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch, đẹp	Xây dựng hội trường đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của 420 đảng viên, Nhân dân và cán bộ với tổng diện tích 600m ² .	Xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên	2019-2020	241.228	21.929
5	Phục hồi xây dựng Đền Xứ - Cổ Đạm	UBND huyện Nghi Xuân	Phục hồi xây dựng Đền Xứ là nơi thờ tự Tổ Sư Ca trù Cổ Đạm đồng thời là không gian diễn xướng của nghệ thuật	Phục hồi xây dựng Nhà thượng điện; Phục hồi xây dựng Nhà Bái đường (nhà trò); Xây dựng các công trình phụ	Xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân	2018-2019	180.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỐI ỨNG (NẾU CÓ)
			Ca Trù; Giữ gìn, bảo tồn Ca Trù Việt Nam nói chung và Ca Trù Cổ Đạm nói riêng.	trợ				
6	Dự án “Bạn thân của em”	Trường Đại học Hà Tĩnh	Hỗ trợ trẻ em củng cố kiến thức văn hóa; hỗ trợ phát triển tâm, sinh lý, nhân cách thông qua vai trò là người cố vấn, người bạn thân trực tiếp; tạo ra sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục trẻ, đồng thời khẳng định vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong giáo dục trẻ	Tuyển chọn, đào tạo và tập huấn cho tình nguyện viên; lựa chọn đối tượng được hưởng lợi trực tiếp từ dự án; gặp mặt đại diện gia đình, giáo viên chủ nhiệm và trẻ hưởng lợi; gặp mặt tình nguyện viên đánh giá dự án; tổ chức các hoạt động truyền thông và gặp gỡ cộng đồng nhằm tăng cơ hội giao lưu cho trẻ	Thành phố Hà Tĩnh; các huyện: Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên	2019-2022	5.000	
7	Hỗ trợ 262 đơn vị hành chính cấp xã thành lập Ngân hàng máu sống	Trường Cao đẳng Y Hà Tĩnh	Tình trạng thiếu nguồn máu cung cấp cho bệnh nhân cần truyền máu được giải quyết nhanh chóng; trang bị kiến thức về truyền máu, ý nghĩa của việc hiến máu nhân đạo; vì sức khỏe cộng đồng; hội nghị đào tạo nâng cao	Thành lập Ban triển khai dự án; tổ chức hội thảo, tập huấn; thực hiện thu thập mẫu nghiệm; xét nghiệm định nhóm máu; theo dõi, giám sát, bổ sung; phản hồi kết quả cho địa phương, nghiệm thu thanh quyết toán.	262 đơn vị hành chính cấp xã ở tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	44.493	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
			năng lực; giáo dục, xóa đói giảm nghèo					
8	Xây dựng mới nhà 2 tầng và trang thiết bị y tế trạm y tế phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh	UBND thị xã Hồng Lĩnh	Cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân trong vùng; chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho Nhân dân; giảm thiểu tác động xấu do điều kiện vệ sinh kém, ô nhiễm môi trường trong cộng đồng; tránh được các rủi ro trong quá trình di chuyển xa tới bệnh viện; tạo điều kiện quyết định cho thị xã phát triển ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội	Hỗ trợ xây dựng và mua sắm các máy móc, thiết bị; xây dựng trạm y tế với diện tích 550m ² ; trang thiết bị giường bệnh, máy siêu âm Doppler màu 4D, máy điện tim 12 kênh...	Trạm Y tế phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh	2019-2020	219.250	21.925
9	Đầu tư trang thiết bị y tế xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh	UBND thị xã Hồng Lĩnh	Cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân trong vùng; chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho Nhân dân; giảm thiểu tác động xấu do điều kiện vệ sinh kém, ô nhiễm môi trường	Trang thiết bị giường bệnh, máy siêu âm Doppler màu 4D, máy điện tim 12 kênh, máy thở...	Trạm y tế xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh	2019-2020	39.465	4.385

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
			trong cộng đồng; tránh được các rủi ro trong quá trình di chuyển xa tới bệnh viện; tạo điều kiện quyết định cho thị xã phát triển ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội					
10	Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: hỗ trợ xây dựng Trạm y tế cho nhân dân các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn	UBND huyện Hương Khê	Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh	Đầu tư trang thiết bị y tế cho bệnh viện và các trạm y tế; Xây dựng các trạm y tế cho các xã Hương Lâm, Hà Linh, Hương Đô, Hòa Hải, Phương Điền, cụ thể: Công trình cấp 4, xây dựng nhà điều trị, khám chữa bệnh và lưu trữ cho bệnh nhân, hệ thống thu gom rác thải y tế	Huyện Hương Khê	2019-2021	200.000 – 400.000/ mỗi Trạm Y tế	
11	Nước sạch và vệ sinh môi trường cho các trường học	UBND huyện Hương Khê	Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy là học tập; đảm bảo sức khỏe; nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về nước sạch và vệ sinh môi trường.	Xây mới 20 công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch đạt chuẩn theo quy định (mỗi công trình khoảng 250 triệu đồng); Tập huấn kiến thức về nước sạch và vệ sinh môi trường	Huyện Hương Khê	2019-2021	220.264	
12	Xây dựng Thư viện Cộng đồng	UBND thị xã Kỳ Anh	Các hoạt động của thư viện giúp người dân	Mở thêm các lớp tin học, tiếng Anh miễn phí cho	Phường Kỳ Long, thị	2018-2025	200.000	

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
	thị xã Kỳ Anh tại phường Kỳ Long		trên địa bàn thị xã có được không gian học tập, giao lưu văn hóa và tri thức, là động lực mới, khơi nhiều sáng tạo, cảm xúc đam mê với sách và thư viện, phát triển văn hóa đọc góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.	con em trên địa bàn thị xã, tạo điều kiện người dân có cơ hội mở mang kiến thức, kỹ năng cơ bản về tin học và ngoại ngữ; Tổ chức các hoạt động để mang lại hiệu ứng tốt cho bạn đọc trên địa bàn thị xã, góp phần làm tăng thêm niềm say mê đọc sách cho mọi người, đặc biệt là các em học sinh.	xã Kỳ Anh			
Nông nghiệp và phát triển nông thôn								
1	Xây dựng khu vực bảo tồn, bảo tàng nông thôn - nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	Để hình thành nơi bảo tồn, lưu giữ các nông cụ sản xuất, sinh hoạt, các ấn phẩm, sản phẩm nông nghiệp, nông thôn xưa và nay	Nâng cấp, xây mới nhà lưu giữ, khuôn viên; sưu tầm các nông cụ, sản phẩm, ấn phẩm	Xã Hương Bình, huyện Hương Khê	2019-2020	200.000	50.000
2	Mô hình sản xuất giống cây lâm nghiệp, cây ăn quả có liên kết sản xuất và tiêu thụ	UBND huyện Hương Khê	Cung ứng giống lâm nghiệp trên địa bàn huyện	Hỗ trợ xây dựng vườn ươm cây giống; Đào tạo tập huấn kỹ thuật, xây dựng các mô hình trình diễn nhằm thử nghiệm một số loại cây thích hợp với điều kiện tự nhiên rừng ở Hương Khê; Tham	Xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê	2019-2021	176.211	44.053

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
				quan học tập các mô hình vườn ươm hiệu quả.				
3	Bảo vệ và phát triển rừng bền vững giai đoạn 2018-2025	UBND huyện Hương Khê	Quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng và đất rừng hiện có, nâng cao chất lượng và giá trị của rừng nhằm đảm bảo vai trò phòng hộ, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, xoá đói, giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng và xây dựng Nông thôn mới của tỉnh. chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng; Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng; tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng; Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Xã Gia Phố huyện Hương Khê	2018-2025	1.762.115	1.762.115
4	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống và trồng	UBND thị xã Kỳ Anh	Xây dựng mô hình sản xuất giống và trồng cây ăn quả chất lượng cao theo hướng VietGap tại	Tập huấn và chuyển giao công nghệ sản xuất giống và trồng cây ăn quả theo hướng VietGap	Thị xã Kỳ Anh	2019-2020	220.000	130.000

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
	cây ăn quả chất lượng cao theo hướng VietGap trên địa bàn thị xã Kỳ Anh		thị xã Kỳ Anh; Hỗ trợ sinh kế cho người dân, giúp người dân ổn định cuộc sống; Khai thác tiềm năng về đất đai chưa sử dụng hợp lý trên địa bàn; Góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường.	từ đơn vị chuyển giao (Viện nghiên cứu rau quả, Viện di truyền nông nghiệp); Tổ chức 10 lớp đào tạo (lý thuyết, thực hành) cho 500 người dân về kỹ thuật trồng cây ăn quả theo hướng VietGap; Xây dựng vùng quy hoạch trồng cây ăn quả theo hướng VietGap trên địa bàn thị xã Kỳ Anh; Đầu tư xây dựng 1ha mô hình sản xuất giống cây ăn quả; Đầu tư xây dựng 30ha mô hình trồng cây ăn quả theo hướng VietGap; Liên kết sản xuất và thị trường tiêu thụ sản phẩm cho người dân; Xây dựng chính sách nhân rộng mô hình.				
5	Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu điển hình gắn với du lịch nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	Xây dựng mô hình xã kiểu mẫu điển hình gắn với du lịch nông thôn mới làm mẫu để nhân rộng	Hoàn thiện nâng cấp các tiêu chí, chỉnh trang khu dân cư, xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, phát triển kinh	Các huyện: Thạch Hà, Nghi Xuân	2019-2020	500.000	100.000

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐÓI ỨNG (NẾU CÓ)
				tế, xây dựng các điểm tham quan, du lịch				
6	Xây dựng phần mềm hệ thống quản lý về chất lượng các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOOP	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xây dựng bộ dữ liệu về quản lý chất lượng sản phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ, quản lý sản phẩm theo mã vạch, có truy xuất nguồn gốc	Xây dựng phần mềm, thu thập, cập nhật, quản lý thông tin, duy trì hoạt động.	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	150.000	
7	Xây dựng phần mềm hệ thống quản lý, giám sát, đánh giá dữ liệu về nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	Hình thành bộ dữ liệu toàn bộ thông tin về thực hiện Chương trình nông thôn mới phục vụ cho quá trình điều hành quản lý, tổ chức thực hiện	Xây dựng phần mềm, thu thập, cập nhật, quản lý thông tin, duy trì hoạt động.	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	150.000	
8	Công trình nước sạch và vệ sinh môi trường cho các trường học, trạm y tế	UBND các xã	Để khắc phục tình trạng hiện nay rất nhiều các trường học, trạm y tế chưa có các công trình vệ sinh hoặc, các công trình vệ, công trình cấp nước sạch sinh xuống cấp nghiêm trọng.	Xây dựng công trình vệ sinh tự hoại, công trình cấp nước sạch tại các trường học, trạm y tế	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	500.000	100.000
9	Xây dựng hệ thống xử lý rác thải liên xã	UBND huyện: Nghi Xuân và Nghi Xuân	Giải quyết vấn đề thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn huyện góp phần bảo vệ môi trường	Xây dựng hệ thống xử lý rác; xây dựng điểm thu gom tập kết rác, mua sắm các phương tiện thiết bị thu gom rác	Huyện Nghi Xuân	2019-2025	400.000	200.000

TT	TÊN DỰ ÁN	CƠ QUAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU	HOẠT ĐỘNG	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN	VỐN VIỆN TRỢ DỰ ÁN (USD)	ĐỔI ÚNG (NẾU CÓ)
10	Hỗ trợ thiết bị lọc nước hộ gia đình hoặc hiện hộ gia đình cung cấp nước sạch đạt tiêu chuẩn QCVN01, QCVN02	Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn	Để đảm bảo cung cấp nước sạch đạt tiêu chuẩn cho các hộ gia đình thuộc các vùng không xây dựng được nhà máy nước tập trung.	Mua sắm và lắp đặt thiết bị lọc nước hộ gia đình hoặc hiện hộ gia đình	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	2019-2020	200.000	20.000

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH